

VĂN HÓA VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN

Nguyễn Thanh Tuấn*

TÓM TẮT

Title: Culture and some influencing factors affecting the economic and social development progress in the Central coast and Highlands

Từ khóa: Development, culture, economy, society, comprehensively.

Keywords: Phát triển, văn hóa, kinh tế, xã hội, toàn diện.

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 03/01/2017;

Ngày nhận kết quả bình duyệt: 28/5/2017;

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/6/2017.

Tác giả:

* Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - Cơ sở miền Trung

Email: tuantcnckh@gmail.com

Việt Nam nói chung, Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên nói riêng đang trong quá trình đổi mới, hướng tới phát triển toàn diện và bền vững. Trong quá trình này, văn hóa không chỉ là mục tiêu, động lực mà còn có vai trò kiểm soát, điều tiết mọi lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế - xã hội. Với những thông tin thu thập được bằng phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp quan sát thực địa, các phương pháp nghiên cứu: Phân tích - tổng hợp, so sánh, chúng tôi tập trung làm rõ những tác động, đồng thời đưa ra các giải pháp nhằm phát huy những giá trị văn hóa tiêu biểu của Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

ABSTRACT

Vietnam in general, the Central Coast and Highlands in particular are in the process of innovation, aim to develop comprehensively and sustainably. In this process, culture is not only the goal, the motivation, but also the control and the regulation in all fields, especially the economy - society. With the information collected by means of researching document, observing fields, the researching methods such as: Analysis - synthesis and comparison, we have focused on understanding the impacts, and have provided solutions to promote the typically cultural values of the Central Coast in the process of economic and social development.

Mở đầu

Mỗi hình thái kinh tế - xã hội đều gắn liền và chịu sự tác động qua lại một cách mạnh mẽ của một nền văn hóa cụ thể. Văn hóa với hạt nhân cơ bản là phẩm chất, đạo đức, nhân cách, trí tuệ và các giá trị sáng tạo vật thể, phi vật thể của con người là nguồn lực quan trọng nhất đối với quá phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của vùng Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên nói riêng. Trong quá trình phát

triển kinh tế - xã hội, văn hóa vừa là động lực, vừa là mục tiêu và giữ vai trò điều tiết, định hướng vô cùng quan trọng. Nói về vai trò của văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhân dân chúng tôi có ý chí phi thường là do lòng tự trọng muốn sống làm người chứ không chịu làm nô lệ. Điều này cũng đúng với những nhà tri thức nước chúng tôi thiết tha với nền văn hóa dân tộc. Có lẽ phải để lên hàng đầu những cố gắng của chúng tôi để phát triển văn hóa. Nền văn

hóa hiện thời là điều kiện quan trọng nhất cho nhân dân chúng tôi tiến bộ” (2011, tr.190). Trên cơ sở đó, chúng tôi nhận thấy: Để quá trình phát triển kinh tế - xã hội Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên đạt kết quả cao nhất, trước hết phải đặc biệt chú ý đến sự tác động và những tiềm năng quan trọng của văn hóa.

1.1. Tác động của văn hóa

1.1.1. Văn hóa là nền tảng tinh thần của kinh tế - xã hội

“Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo, tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội” (Trần Ngọc Thêm, 1999, tr.10). Những giá trị vật chất và tinh thần tương đối ổn định được hình thành, kế thừa, tinh lọc và phát triển trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc đã góp phần quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách, phẩm chất con người, làm cốt lõi cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người căn dặn Đảng ta cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và đặc biệt là văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Cũng giống như các quốc gia trên thế giới, Việt Nam luôn coi văn hóa là nguồn lực quan trọng nhất trong chiến lược phát triển đất nước một cách bền vững và hài hòa. Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam - Lần thứ X khẳng định: “*Phát triển văn hóa xã hội hài hòa với phát triển kinh tế, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển là thể hiện tính ưu việt của chế độ ta. Tăng cường đầu tư nhà nước, đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa*” (2006, tr.40). Thực hiện điều này nhằm đạt được mục tiêu cuối cùng là hướng đến xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện với các giá trị: Chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh

thần cao quý của dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa phải thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, phải trở thành sức mạnh nội sinh quan trọng nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, toàn diện và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, làm cho dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc không chỉ là một nhiệm vụ tất yếu của Đảng và Nhà nước ta mà còn đáp ứng kịp thời nguyện vọng của nhân dân, “*tạo ra sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa văn hóa với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị và tạo nên những thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia, mở rộng quan hệ quốc tế, nhất là khi nó thực sự đi vào đời sống. Nhờ đó văn hóa trở thành một nội dung quan trọng trong hoạt động thực tiễn của chính quyền*” (Phạm Văn Trường, 2013, tr.74). Một khi văn hóa đã thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, nó sẽ là “*chốt an toàn*” là “*chìa khóa*”, là “*động lực*” của sự phát triển như lời kêu gọi của tổ chức UNESCO khi phát động *Thập kỷ quốc tế phát triển văn hóa (1987 - 1997)*, bởi trong văn hóa có sức mạnh căn bản của nó là đạo đức. Đạo đức là sức mạnh nổi trội nhất của văn hóa chống lại phản văn hóa, đó là động lực tinh thần thúc đẩy con người hoạt động phát triển xã hội” (Phạm Văn Trường, 2013, tr.74).

Trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc, Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục đóng vai trò là nền tảng quan trọng. Nếu tạm thời không đề cập đến những hạn chế và các biểu hiện suy thoái về văn hóa, chúng ta thấy đời sống văn hóa của quần chúng đạt được nhiều kết quả tích cực, các giá trị truyền thống đáng quý như: Lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, kiên cường, cần cù chịu khó, thông minh sáng tạo, tinh thần học hỏi, tinh thần nhân ái luôn được phát huy. Bên cạnh

những phẩm chất văn hóa chung của dân tộc, cư dân sông Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên còn sở hữu phẩm chất trung thực, cần cù, ngay thẳng, nghị lực, phóng khoáng,... Đây là những tài sản vô giá trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.2. Văn hóa là động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Mọi hoạt động thực tiễn và tư duy của con người đều được thực hiện trên cơ sở nền tảng của các nhân tố: Trình độ, năng lực, quan điểm, đặc biệt là văn hóa. Để kinh tế - xã hội phát triển bền vững, nhất thiết phải dựa trên cơ sở mô hình tăng trưởng xuất phát từ văn hóa, bằng nền tảng văn hóa và tổ chức văn hóa. Đó chính là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng được nhu cầu thực tế trong nước và thế giới với trình độ chuyên môn, năng lực - tinh thần làm việc, phẩm chất đạo đức, sự cần cù, sáng tạo, có khả năng làm chủ khoa học - công nghệ, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Văn hóa là động lực thúc đẩy và có mối quan hệ đa phương diện với kinh tế - xã hội. Mỗi phương diện ấy đều có khả năng phát huy tối đa thế mạnh của mình một cách độc lập nhưng giữa chúng lại có mối quan hệ mật thiết và tác động qua lại với nhau, tương hỗ lẫn nhau nên cùng một lúc phải phát huy tổng hợp nhiều năng lực khác nhau của văn hóa. Chức năng đầu tiên và quan trọng nhất của văn hóa là xây dựng phẩm chất, nhân cách, đạo đức con người, bồi dưỡng nguồn nhân lực phát triển toàn diện cả về mọi mặt. Làm được điều này, văn hóa sẽ phát huy tối đa vai trò là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Muốn phát triển kinh tế - xã hội một cách nhanh, mạnh và bền vững phải nắm và điều tiết một cách hợp lý, hiệu quả các nguồn lực: Tài nguyên thiên nhiên, vốn, khoa học - công nghệ,... trong đó nguồn lực con người đóng vai trò then chốt và quyết định đến tất cả các nguồn lực còn lại. Con

người chính là sản phẩm tiêu biểu, là hiện thân quan trọng nhất của văn hóa nên nó trở thành chìa khóa của mọi thành công. Trải qua 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam có sự chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tư duy lý luận về vấn đề này có nhiều đổi mới và phát triển. Nhận thức về văn hóa của các cấp, các ngành và toàn dân cũng được nâng lên. Đời sống văn hóa ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng phong phú đa dạng; công nghệ thông tin, nhất là thông tin đại chúng có bước phát triển mạnh mẽ. Đây sẽ là nền tảng cho việc xây dựng con người mới có đầy đủ phẩm chất, năng lực, đạo đức, vừa hồng vừa chuyên đáp ứng nhu cầu của quá trình phát triển bền vững.

Hệ giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc tác động một cách mạnh mẽ đến kinh tế - xã hội. Trí tuệ, thái độ, phẩm chất cần cù, sáng tạo, tinh thần đoàn kết, nhân văn chi phối sâu sắc đến kết quả, chất lượng lao động. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc nói chung và Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên nói riêng chính là nền tảng, là động lực thúc đẩy con người lao động, sáng tạo một cách nghiêm túc, hiệu quả tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần đóng góp trực tiếp cho quá trình phát triển kinh tế xã hội. Theo quan điểm của đồng chí Tô Huy Rứa thì: Văn hóa là nhu cầu cao nhất của con người. Sản xuất vật chất ngày nay vừa phải tạo ra sản phẩm đáp ứng các nhu cầu kinh tế của xã hội, trong đó có nhu cầu của chính nền sản xuất, vừa phải tạo ra sản phẩm đáp ứng các nhu cầu tinh thần của từng cá nhân và toàn xã hội. Logic tồn tại, vận động và phát triển của sản xuất và kinh tế hiện đại đang tạo ra tiền đề và điều kiện làm gia tăng vai trò quan trọng của văn hóa.

1.1.3. Văn hóa là mục tiêu của quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Từ những động lực quan trọng mà văn hóa tạo ra, kinh tế - xã hội trong quá trình phát triển phải luôn đặt ra mục tiêu cuối cùng là phục vụ con người. Phát triển, hoàn thiện con người cũng là phát triển và hoàn thiện văn hóa. Lấy văn hóa là mục tiêu của sự phát triển giúp chúng ta khắc phục được tình trạng mâu thuẫn giữa đời sống vật chất và tinh thần. Trong bối cảnh cả thế giới đang phát triển đến mức phi đại về mặt vật chất với xu thế hội nhập sâu - rộng trên mọi phương diện hiện nay, nếu không thấy được mối quan hệ biện chứng, xuyên thấm và luôn chuyển hóa lẫn nhau giữa văn hóa - kinh tế - xã hội, không chú trọng đến sự phát triển đồng bộ giữa chúng thì rất dễ xảy ra tình trạng kinh tế phát triển, đời sống vật chất được nâng lên rõ rệt nhưng lại không tỉ lệ thuận với đời sống tinh thần, các tệ nạn xã hội gia tăng, đạo đức, nhân cách xuống cấp.

Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị Trung ương 9 Khóa XI về *xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước* cũng thẳng thắn thừa nhận đại ý như sau: So với những thành tựu trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, giáo dục, quân sự, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, thì thành tựu trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng, chưa thực sự tác động có hiệu quả đến công tác xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội nói chung có chiều hướng gia tăng. Đời sống văn hóa tinh thần ở nhiều nơi còn nghèo nàn, đơn điệu khoảng cách trong hưởng thụ văn hóa giữa miền núi, vùng sâu, vùng xa với đô thị và trong các tầng lớp nhân dân chưa được rút ngắn. Môi trường văn hóa còn tồn tại tình trạng thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội, tội phạm có chiều hướng gia tăng.

Những hạn chế, yếu kém kể trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đầy đủ lĩnh vực này; lãnh đạo, chỉ đạo chưa thực sự quyết liệt. Việc cụ thể hóa, thể chế hóa Nghị quyết của Đảng còn chậm, thiếu đồng bộ và trong một số trường hợp thiếu khả thi. Công tác quản lý Nhà nước về văn hóa chậm được đổi mới, có lúc có nơi bị xem nhẹ, thậm chí buông lỏng; kỷ luật, kỷ cương không nghiêm. Đầu tư cho lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng và còn dàn trải chưa nắm bắt kịp thời những vấn đề mới về văn hóa để đầu tư đúng hướng và có hiệu quả. Chưa quan tâm đúng mức công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp,... nhưng đó chỉ là những nguyên nhân mang tính vi mô, cụ thể, nguyên nhân mang tính vĩ mô, quan trọng, trực tiếp và quyết định nhất là chúng ta chưa thực sự lấy văn hóa là mục tiêu của quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Muốn xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng được những yêu cầu phát triển đất nước và quá trình hội nhập một cách bền vững thì phải xác định rõ mọi lĩnh vực đều có vai trò quan trọng như nhau, nếu thiếu một trong số đó thì nhất định sự nghiệp phát triển bền vững đất nước sẽ không thể đạt kết quả như mong muốn, vì thế văn hóa phải được đặt lên hàng đầu. Quan điểm này hoàn toàn đúng đắn, hợp lý và khoa học, nhất là trong hoàn cảnh xã hội, khu vực và quốc tế hiện nay. Chúng ta phải đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng và phát triển văn hóa vì nó chính là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước.

Chúng ta đang cố gắng tập trung nhiều nguồn lực khác nhau, cả nguồn lực nội sinh và ngoại sinh để đẩy mạnh sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội để nhanh chóng hoàn thành công cuộc Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước. Xây dựng kinh tế, phát triển xã hội nhằm mục tiêu xây dựng một đất

nước lớn mạnh, xã hội dân giàu, dân chủ, công bằng, văn minh, hiện đại, con người được sống hạnh phúc, đầy đủ cả về vật chất lẫn tinh thần, được phát triển toàn diện, đạo đức, nhân cách tốt, có tâm hồn nhân văn, nhân ái, đoàn kết, có trách nhiệm với cộng đồng. Có thể nói: Văn hóa không chỉ là mục tiêu trước mắt mà còn là mục tiêu lâu dài, vĩnh cửu của quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.4. Văn hóa kiểm soát và điều tiết quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Với hệ giá trị tốt đẹp bao gồm: Chân - thiện - mỹ của mình, văn hóa luôn kiểm soát một cách chặt chẽ và điều tiết hiệu quả quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa có mặt trong mọi hoạt động, mọi mối quan hệ của con người và xã hội như: Văn hóa chính trị, văn hóa quản lý xã hội, văn hóa pháp quyền, văn hóa dân chủ, văn hóa giao tiếp, văn hóa công sở, văn hóa công dân, văn hóa đời sống, văn hóa giáo dục, văn hóa môi trường,... Văn hóa góp phần quan trọng trong việc định hình các giá trị, chuẩn mực trong đời sống xã hội, chi phối hành vi của mỗi con người và toàn xã hội.

Trải qua nhiều biến đổi thăng trầm và được kiểm chứng của lịch sử, các giá trị, chuẩn mực văn hóa luôn được truyền bá, đào thải, chắt lọc, kế thừa và phát huy trở thành hệ thống các giá trị đặc trưng về phẩm chất, tính cách, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, phong tục, tập quán, lối sống, lễ lối, tác phong làm việc của con người, chính trị, pháp luật, văn hóa - nghệ thuật, khoa học - công nghệ, thể chế,... Chúng kiểm soát và điều tiết quá trình phát triển kinh tế - xã hội theo xu hướng hài hòa, tích cực, phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước. Văn hóa có khả năng phát huy tối đa những mặt tích cực, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất những mặt tiêu cực, đảm bảo cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội cân bằng được các yếu tố nội - ngoại sinh, chủ quan và khách quan, cân đối, hài hòa và bền vững.

Quá trình lao động và sáng tạo được văn hóa kiểm soát, điều tiết và thúc đẩy một cách mạnh mẽ thông qua các hoạt động: Sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thị trường lao động, hoàn thiện văn hóa lao động, tác phong làm việc bằng các chuẩn mực chân - thiện - mỹ. Điều này khiến cho nền kinh tế - xã hội mà chúng ta tạo ra mang dấu ấn văn hóa Việt Nam. Nó có vai trò như là sức đề kháng, hệ miễn dịch để kinh tế - xã hội chống lại những mặt tiêu cực của nền kinh tế thị trường và xã hội toàn cầu hóa. Đó cũng là lý do Đảng ta đặt ra yêu cầu phải: "*Xây dựng và hoàn thiện giá trị nhân cách con người Việt Nam, đảm bảo và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa, hội nhập kinh tế Quốc tế*" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006, tr.106).

Thấy được vai trò quan trọng của văn hóa đối với kinh tế - xã hội, chúng ta phải xác định: "*Bản sắc dân tộc cần được giữ gìn, phát huy của nền văn hóa ấy là những giá trị bền vững, những tinh hoa được vun đắp qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của cả cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Đó là lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, tinh thần cộng đồng, gắn kết gia đình - cá nhân - làng xã - Tổ quốc: Lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động, biết hi sinh vì sự nghiệp dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Đó còn là sự tế nhị trong giao tiếp và giản dị trong đời sống*" (Đặng Hữu Toàn, 2007, tr.29).

Để phát triển bền vững đất nước, toàn Đảng, toàn dân ta phải: "*Làm cho văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng gia đình, từng người, hoàn thiện giá trị mới của con người Việt Nam, kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và tiếp thu văn hóa của loài người, tăng sức đề kháng, chống lại các yếu tố đồi trụy, độc hại, nâng cao tính văn hóa trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và sinh hoạt của nhân dân*" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006, tr.208).

1.2. Phát huy các giá trị văn hóa tiêu biểu của duyên hải miền Trung - Tây Nguyên để phát triển kinh tế - xã hội

1.2.1. Những giá trị văn hóa tiêu biểu

Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên bao gồm 11 tỉnh - thành phố nằm giữa đất nước, có diện tích khoảng 93.000km², bao gồm: Thừa Thiên Huế, Thành phố Đà Nẵng (trực thuộc trung ương), Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng. Do đặc điểm địa hình, khí hậu và thổ nhưỡng nên dân cư tập trung chủ yếu tại các đồng bằng nhỏ hẹp, vùng núi dân cư thưa thớt, chủ yếu là đồng bào các dân tộc ít người. Điều này tạo ra sự đa dạng và những nét độc đáo về văn hóa và kinh tế - xã hội mà những vùng khác không có. Văn hóa Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên là sự tổng hòa của văn hóa duyên hải, văn hóa đồng bằng nông thôn, văn hóa miền núi - trung du và văn hóa biển đảo tập trung ở ba vùng văn hóa chủ đạo là: Văn hóa Thừa Thiên Huế, văn hóa Chăm pa và văn hóa Tây nguyên.

Nghiên cứu về tiềm năng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của miền Trung, Trung tâm xúc tiến đầu tư miền Trung khẳng định: Trải dài trên 1.500km bờ biển, miền Trung - Tây Nguyên Việt Nam có vị trí địa lý rất lý tưởng, cách đều hai trung tâm kinh tế lớn của cả nước, nằm trên trục giao thông quốc gia Bắc - Nam về cả đường sắt, đường bộ, đường biển và đường hàng không, đồng thời gần các tuyến hàng hải, vận tải biển quốc tế. Đặc biệt, khu vực này là điểm cuối của tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC), dài 1.450km nối từ Myanmar qua Thái Lan và Lào, cửa ngõ quan trọng ra biển Đông của các quốc gia tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS). Do vậy, miền Trung Việt Nam có lợi thế để phát triển một số ngành kinh tế biển có thể tạo động lực cho sự phát triển của khu vực. Đây là khu vực tập trung hàng loạt di sản văn hóa và

thiên nhiên thế giới được Tổ chức Văn hóa thế giới (UNESCO) công nhận như Cố đô Huế, Phố Cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Nhã nhạc Cung đình Huế, Không gian văn hóa Tây Nguyên,... Khu vực này có nhiều quần thể bãi biển và vịnh đẹp như Nha Trang (Khánh Hòa), Lăng Cô (Thừa Thiên Huế),... Biển Đà Nẵng được tạp chí Forbes bình chọn là một trong 06 bãi biển đẹp nhất hành tinh. Vịnh Nha Trang được công nhận là một trong 29 vịnh biển đẹp nhất trên thế giới. Chính những lợi thế vượt trội này tạo cho miền Trung Việt Nam có điều kiện thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư đến phát triển ngành du lịch - dịch vụ cao cấp, đặc biệt là các dự án bất động sản, chuỗi resort, biệt thự, khu du lịch nghỉ dưỡng đạt tiêu chuẩn quốc tế, khu giải trí cho người nước ngoài,...

Trong xu thế hội nhập khu vực và thế giới với sự phát triển mạnh mẽ của du lịch hiện nay, nếu chúng ta biết khai thác hiệu quả, phù hợp và khoa học thì vùng văn hóa Thừa Thiên Huế, văn hóa Chăm pa và văn hóa Tây Nguyên sẽ trở thành nguồn lực quan trọng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Thừa Thiên Huế là vùng đất Thuận Hóa xưa của đất nước Đại Việt là dinh phủ, đô thành rồi kinh thành của các chúa Nguyễn, vua nhà Nguyễn. Văn hóa Thừa Thiên Huế là sự kết hợp hài hòa và tinh tế giữa đời sống dân dã, mộc mạc và đời sống, lễ tục cung đình kiêu sa, sang trọng được thể hiện trong mọi mặt đời sống con người và xã hội như: Tính cách, lối sống, giao tiếp, kiến trúc, trang phục, âm nhạc, ẩm thực,... Tất cả góp phần tạo nên một xứ Huế sâu lắng, trầm mặc, uy nghiêm, cổ kính đầy cuốn hút. Ngoài các công trình kiến trúc độc đáo mà tiêu biểu nhất là Kinh thành Huế và các danh lam thắng cảnh như sông Hương, núi Ngự thì các di sản văn hóa phi vật thể độc đáo, hấp dẫn chỉ có duy nhất ở xứ Huế như nhã nhạc cung đình Huế, hò Huế, ẩm thực Huế chính là tiềm năng vô cùng quý giá đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Khác với văn hóa Thừa Thiên Huế, văn hóa Chămpa có lịch sử lâu đời và phạm vi bao phủ hầu khắp vùng duyên hải miền Trung với sự độc đáo trong lối kiến trúc của các đền tháp, vũ điệu, vũ nữ Apsara, các nghi lễ Rija Nugar (tiêu trừ cái xấu, đón nhận những điều tốt đẹp), Rija Praung (Lễ Tạ ơn), Kate (tết của người Chăm), văn hóa phồn thực, thổ cẩm, trang phục, đồ gốm, âm nhạc, nhạc cụ và tín ngưỡng lại tạo ra những cuốn hút riêng biệt. Những quần thể đền tháp Chămpa cổ kính xây dựng bằng gạch nung không chỉ độc đáo, đẹp mà còn hấp dẫn bởi nhiều bí ẩn trong việc tạo ra các viên gạch và chất kết dính dùng để xây tháp của người Chăm xưa. Những bức phù điêu vũ nữ Chăm được chạm khắc trên các đền tháp chính là những kiệt tác trong điêu khắc, các điệu múa còn được lưu giữ lại gần như nguyên vẹn là tài sản vô giá của văn hóa Chăm.

Văn hóa Tây Nguyên vô cùng đặc sắc vì có sự quy tụ, hài hòa giữa văn hóa hữu hình, văn hóa tinh thần và văn hóa nghệ thuật. Văn hóa hữu hình bao gồm nhà rông, nhà sàn của người Bana, Gialai, Êđê, Mnông, các danh lam thắng cảnh như: Thành phố Đà Lạt, thác Dambori, thác Prenn, hồ Than Thở, thung lũng Tình Yêu, vườn Quốc gia Yok Đôn, Nom Ka, cao nguyên Konplong, rừng nguyên sinh Chư Mô Ray Đakuy, núi Ngọc Linh với những chim thú, thảo mộc quý hiếm, Căn cứ kháng chiến Bản Đôn,... Văn hóa tinh thần được thể hiện qua tín ngưỡng và các lễ hội độc đáo như: Đăm trâu, Cồng Chiêng, múa khiên, múa trống, thuần dưỡng voi, tượng nhà mồ... Văn hóa nghệ thuật bao gồm cả vật thể và phi vật thể như: Nhạc khí, kiến trúc, hội họa, văn học và âm nhạc dân gian,...

1.2.2. Giải pháp phát huy các giá trị văn hóa đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội

Để phát huy một cách hiệu quả các giá trị văn hóa tiêu biểu của Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên trong quá trình phát

triển kinh tế - xã hội cần thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

Thứ Nhất là bảo tồn và phát huy hơn nữa các giá trị văn hóa tiêu biểu gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế - xã hội và văn hóa là hai vấn đề có mối quan hệ xuyên thấm và chuyển hóa lẫn nhau, trong kinh tế có văn hóa, trong văn hóa có kinh tế, các giá trị, di sản văn hóa có thể trở thành tài sản có giá trị kinh tế vô cùng lớn, ngược lại khi kinh tế đã phát triển đến một trình độ nhất định thì nó có thể trở thành một giá trị văn hóa. *"Văn hóa không đứng ngoài kinh tế bởi phát triển kinh tế bền vững không thể thiếu sự ổn định về văn hóa. Văn hóa không chỉ là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế mà còn là "hệ điều tiết cho sự phát triển kinh tế bền vững"* (Phạm Văn Trường, 2013, tr.76).

Thứ Hai là rà soát, lập kế hoạch quản lý và khai thác một cách phù hợp, khoa học, hiệu quả các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể nhằm tạo ra hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất. Thực tế cho thấy các di sản văn hóa của vùng duyên hải miền Trung - Tây Nguyên chưa được khai thác khoa học, hiệu quả, chúng ta mới chỉ nhìn thấy cái lợi trước mắt mà chưa thấy được hiệu quả lâu dài dẫn đến tình trạng khai thác một cách ồ ạt mà không coi trọng công tác bảo tồn dẫn đến hiệu quả kinh tế - xã hội chưa cao và gây ra nhiều hệ lụy về môi trường, an ninh, trật tự...

Thứ Ba là đầu tư hơn nữa cho lĩnh vực du lịch văn hóa gắn với tạo ra các sản phẩm mới mẻ, độc đáo thu hút được sự quan tâm của khách du lịch quốc tế và trong nước. Du lịch văn hóa của chúng ta đã được đưa vào khai thác từ lâu và góp phần tạo ra hiệu quả kinh tế - xã hội quan trọng, tuy vậy các sản phẩm đơn điệu và đã trở nên quen thuộc, nhàm chán, không còn đủ sức hấp dẫn đối với khách du lịch, không tạo ra sức hút cho họ tiếp tục quay trở lại lần thứ hai.

Thứ Tư là chủ động giao lưu văn hóa với các vùng khác và quốc tế, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, không ngừng quảng bá, giới thiệu văn hóa Việt Nam với thế giới. “*Phải biết nắm lấy những cơ hội giao lưu văn hóa, kinh tế mà tạo nên sức cộng hưởng thúc đẩy phát triển, khẳng định những giá trị văn hóa Việt Nam*”(Phạm Văn Trường, 2013, tr.77) tạo đà phát triển đất nước.

Thứ Năm là kiên quyết ngăn chặn những tiêu cực về văn hóa, tư tưởng, xu hướng lai căng, xa rời giá trị truyền thống, bản sắc dân tộc. Trong quá trình hội nhập, các tiêu cực về mặt văn hóa nhất định sẽ xuất hiện cùng với quá trình giao lưu, phát triển kinh tế gây tác động mạnh đến tư tưởng, lối sống, lễ lối làm việc, truyền thống, bản sắc dân tộc nên phải tích cực phát triển và nghiêm túc thực hiện nguyên tắc xây đi đôi với chống, chủ động chống lại các tác động tiêu cực một cách hiệu quả.

Tóm lại, Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên có vai trò và vị trí chiến lược trong quá trình phát triển đất nước trên tất cả các lĩnh vực. Đầu tư, phát triển vùng đất này vừa là mục tiêu, vừa là nghĩa vụ của Đảng - Nhà nước và nhân dân ta. Trên cơ sở nhận thức một cách sâu sắc về vai trò và sự tác động mạnh mẽ, cùng với những tiềm năng quan trọng của văn hóa đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên cần có những chính sách, kế hoạch phù hợp, khoa học hướng đến phát triển hài hòa và bền vững. Mục tiêu và động lực của quá trình phát triển bền vững ấy lại chính là văn hóa. Do đó phải phát huy tối đa vai trò của nó trong mọi lĩnh vực, bảo tồn - phát triển các giá trị truyền thống, đồng thời tích cực hội nhập, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát huy sức mạnh của văn hóa, thúc đẩy mọi lĩnh vực phát triển cân đối và hài hòa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2006). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc - Lần thứ X*. Hà Nội, Việt Nam: NXB. Chính trị Quốc gia.

Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập – Tập 13*. Hà Nội, Việt Nam: NXB. Chính trị Quốc gia.

Trần Ngọc Thêm. (1999). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB. Giáo dục.

Đặng Hữu Toàn. (2007). Toàn cầu hóa thách thức hiện nay ở nước ta. *Tạp chí Cộng sản*, 357, 25-32.

Phạm Văn Trường. (2013). Phát huy vai trò của văn hóa trong hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Khoa học Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, 44, 73-79.